

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: **47/2020/HS-ST**

Ngày 20-8-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Đức Tùng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Mạc Ngọc Day**.

2. Bà **Dương Thị Ninh**.

- *Thư ký phiên toà:* Bà **Nguyễn Diệu Thương** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà:* Bà **Hoàng Trà My** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/TLST-HS, ngày 01 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 43/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN L, (tên gọi khác: không), sinh năm 1988 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;

- Họ tên cha: Nguyễn Duy K, sinh năm 1957;

- Họ tên mẹ: Hứa Thị Á, sinh năm 1959;

- Anh chị, em ruột: có 02 người bị cáo là thứ 02;

- Vợ: Hoàng Thị Đ, sinh năm 1989;

- Con: Có 01 con sinh năm 2013.

* Tiền án: Không.

* Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 03/QĐ-TA ngày 12/7/2018 của Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đối với bị cáo Nguyễn Văn L trong thời hạn 15 tháng từ ngày 17/7/2018 đến ngày 19/10/2019.

* Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2008/HSST ngày 29/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (*Chấp hành xong quyết định của bản án ngày 05/4/2009*);

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1988, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang là người nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 13/5/2020 L đi xe ô tô khách từ Km23 Quốc lộ 2 hướng Tuyên Quang-Hà Giang xuống Bến xe khách Mỹ Đình, thành phố Hà Nội, mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực bến xe khách Mỹ Đình, L đi bộ quanh bến xe thì gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 45 tuổi, L hỏi “*Anh có hàng trắng không? để cho em hai trăm*”, ý của L là hỏi mua ma túy, người đàn ông đó hiểu ý gật đầu bảo “*có*”, L lấy ra 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đưa cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền và đưa cho L 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng có chữ bên trong chứa Heroine, L cất giấu gói Heroine vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người sau đó đón xe khách quay về nhà. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến Km23 Quốc lộ 2 hướng Tuyên Quang-Hà Giang thuộc thôn Tân Lập, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, L xuống xe khách và đi bộ về nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Hàm Yên phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm 01 gói nhỏ bằng giấy trắng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, L khai là Heroine mua về để sử dụng; 01 bom kim tiêm có dòng chữ Discard after use, đã qua sử dụng.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Văn L, kết quả (+) Dương tính (*Có chất ma túy trong cơ thể*). Nguyễn Văn L khai nhận đã sử dụng ma túy vào ngày 09/5/2020 tại nhà ở thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Tại kết luận giám định số 404/GĐKTHS ngày 15/5/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, khối lượng **0,211g** (*Không thấy hai một một gam*).

Trước cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Vật chứng thu giữ, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSHY, ngày 30/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn L theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 01 năm 3 tháng đến 01 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 13/5/2020). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong chứa Heroine thu giữ của Nguyễn Văn L; 01 bơm tiêm, trên bơm tiêm có dòng chữ Discard after use, đã qua sử dụng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn L nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 21 giờ 45 phút ngày 13/5/2020, tại Km23 Quốc lộ 2 hướng Tuyên Quang-Hà Giang thuộc thôn Tân Lập, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,211g (*Không thấy hai một một gam*) Heroine (Hêrôin), số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý sử dụng các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, đồng thời còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Trước đó bị cáo có một tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 03/QĐ-TA ngày 12/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đối với bị cáo trong thời hạn 15 tháng từ ngày 17/7/2018 đến ngày 19/10/2019; Về nhân thân bị cáo đã bị đưa ra xét xử về một hành vi phạm tội: Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2008/HSST ngày 29/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, nay bị cáo tiếp tục phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm minh và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Mẹ đẻ bị cáo là bà Hứa Thị Á có công lao đối với sự nghiệp giáo dục được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận xử phạt bị cáo mức án trong khung đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản, thu nhập ổn định, không có công việc hay chức vụ gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn L: 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng có chữ bên trong có chứa 0,211g Heroine; 01 bơm tiêm, trên bơm tiêm có dòng chữ Discard after use đã qua sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy số ma túy Heroine và 01 bơm tiêm trên là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[6] Đối với người đàn ông bán trái phép ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn L tại khu vực bến xe khách Mỹ Đình, thành phố Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định, nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo L không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn L vào ngày 09/5/2020. Ngày 22/5/2020, Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 501/QĐ-XPHC đối với L bằng hình thức phạt Cảnh cáo nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L **01** (Một) năm **5** (Năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/5/2020).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ khối lượng ma túy, loại Heroine trong một bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ “BỘ CÔNG AN-CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG”, tang vật vụ Nguyễn Văn L giám định ngày 13/5/2020, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 bơm tiêm, trên bơm tiêm có dòng chữ Discard after use, đã qua sử dụng. *(Tình trạng như Biên bản giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hàm Yên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 01/7/2020).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.Quang;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam T.Quang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- THADS huyện Hàm Yên;
- Sở tư pháp;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tùng